

MƯỜI KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CẦN THIẾT CHO THẾ KỶ 21

TEN VOCATIONAL SKILLS FOR THE TWENTY FIRST CENTURY

Đỗ Huy Thịnh

Khoa Ngoại ngữ, ĐHNL Tp. HCM

ĐT: 8966776, Fax: 8963349

SUMMARY

There has been a big gap between what students learn at the university and what the work market requires. This has led institutions of higher learning in the world to look back and evaluate their curricula as well as the contents included in them. Particularly in the face of regional integration and globalization, the university graduates are required to acquire various skills, of which the ten vocational skills as presented here are mentioned.

Nhiệm vụ của giáo dục đại học là đào tạo con người toàn diện. Con người đó phải có kiến thức, kỹ năng kỹ xảo và thái độ, tình cảm đối với nghề nghiệp, với cộng đồng, xã hội. Thực tế ở nhiều xã hội cho thấy mục tiêu đó là không đạt được. Giữa đào tạo và việc làm vẫn là một khoảng cách rất lớn. Đặc biệt ở các nước đang phát triển như Việt Nam, vấn đề tỏ ra trầm trọng hơn nhiều. Ở nhiều mặt, người sinh viên tốt nghiệp vẫn không đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp, và rộng hơn, không phục vụ có hiệu quả cho các mục tiêu phát triển đất nước. Đó là chưa kể khả năng thích ứng trong hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa. Do đó, nhiệm vụ của giáo dục đại học là đào tạo ra nguồn nhân lực có hàm lượng chất xám cao, có khả năng cạnh tranh và chiếm lĩnh thị trường. Trong đó, phải xác định cho được những kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong thế kỷ 21.

Kỹ năng 1: Kỹ năng giải quyết vấn đề

Việc làm nói riêng và cuộc sống nói chung có nhiều vấn đề phức tạp tự bản chất. Làm sao có thể xác định và phân loại vấn đề, các khó khăn gặp phải trong từng thời điểm để có thể đưa ra các giải pháp khác nhau tùy theo sự việc. Trong các giải pháp khả thi, phải lựa chọn một giải pháp tối ưu để có thể đạt hiệu quả tốt nhất. Thói quen suy nghĩ và giải quyết vấn đề phải được hình thành qua quá trình học tập ở các bậc học dưới. Vì đây là nền tảng cho óc sáng tạo, tinh thần tư duy phê phán, tính độc lập trong giải quyết vấn đề.

Kỹ năng 2: Kỹ năng kỹ thuật chuyên nghiệp

Thế kỷ 21 chứng kiến sự phát triển tot bậc của nhiều ngành công nghệ. Kỹ thuật chính là đòn bẩy không chỉ tạo điều kiện cho cả xã hội đi lên mà còn giúp hướng dẫn từng cá nhân chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích. Việc lắp đặt, sửa chữa và thử nghiệm các kỹ thuật mới trong nghề nghiệp sẽ là công việc hàng ngày đối với người lao động. Trang bị các kỹ năng nghề nghiệp tổng quát về các ngành như điện, điện tử, cơ khí, giao thông, viễn thông sẽ giúp cho người lao động chủ động được kế hoạch làm việc cá nhân, xây dựng tinh thần tự lập trong công việc.

Kỹ năng 3: Kỹ năng giao tiếp, ứng xử

Kỹ năng này trở nên ngày càng quan trọng do việc xây dựng mối quan hệ làm việc tốt đẹp của các thành viên trong một đơn vị lao động là một trong những nguyên nhân chủ yếu đảm bảo thành công. Ngoài ra, người sử dụng lao động phải biết nhu cầu của người lao động và tìm cách thoả mãn các nhu cầu đó trong phạm vi đơn vị. Nhà trường của chúng ta hiện nay thiếu những môn học như thế này. Đặc biệt hơn, một bộ phận lớn cán bộ quản lý giáo dục, quản trị nhân sự, đội ngũ cán bộ xây dựng nguồn nhân lực vẫn chưa được trang bị những kiến thức và kỹ năng mới trong quản lý. Do vậy, trong thực tế người sinh viên không có môi trường để xây dựng và hình thành thói quen giao tiếp, ứng xử, tìm hiểu và đánh giá hiệu quả nghề nghiệp và tâm lý lao động. Muốn tăng cường quản lý giáo dục, thì kiến thức và kỹ năng quản lý phải trở thành một tiêu chuẩn không thể thiếu trong bổ nhiệm và đề bạt cán bộ.

Kỹ năng 4: Kỹ năng vi tính

Máy vi tính là công cụ làm việc hàng ngày của người lao động. Việc tìm hiểu tính năng của máy giúp cho việc sử dụng hiệu quả hơn. Ngoài ra, nên chương trình hóa công việc vi tính để đổi chiếu và đáp ứng hữu hiệu nhu cầu cụ thể của loại hình công việc đang làm cũng như của đơn vị lao động. Cần nắm bắt và sử dụng tốt các ngôn ngữ vi tính thông dụng.

Kỹ năng 5: Kỹ năng huấn luyện

Thực tế phát triển vũ bão của khoa học công nghệ sẽ làm kiến thức của một số ngành nghề chong lạc hậu và tiêu vong, đồng thời làm nảy sinh nhiều ngành nghề mới. Đào tạo và đào tạo lại là công việc không thể thiếu được đối với người lao động và đơn vị sử dụng lao động. Người lao động phải tích lũy kỹ năng huấn luyện để không những giúp cho việc tăng cường, cập nhật kiến thức, kỹ năng cần thiết, hiểu biết về thị trường lao động và chọn lựa hay chuyển đổi ngành nghề thích hợp mà còn giúp huấn luyện, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc.

Kỹ năng 6: Kỹ năng toán học

Những tiến bộ về toán học và các ngành khoa học khác được ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày. Do vậy, việc nắm bắt những kỹ năng cơ bản là cần thiết để hiểu và vận hành những nguyên lý khoa học nhằm giúp cho cuộc sống thoải mái và hứng thú hơn.

Kỹ năng 7: Kỹ năng quản lý thông tin

Do lượng thông tin và dữ liệu hàng ngày rất đa dạng và phong phú, nên việc chọn lọc các thông tin cần thiết cho công việc là rất quan trọng. Vấn đề hiện nay không phải là tích lũy thông tin mà là sử dụng thông tin sao cho hiệu quả nhất. Do vậy, nhiệm vụ của giáo dục đại học là phải nhanh chóng đào tạo ra các nhà phân tích hệ thống, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, các kỹ sư viễn thông nhằm giúp hệ thống hóa và cập nhật thông tin phù hợp với từng lĩnh vực trong cuộc sống cũng như thế giới nghề nghiệp.

Kỹ năng 8: Kỹ năng quản trị kinh doanh

Thực tế phát triển kinh tế ở các xã hội hậu công nghiệp đang đặt ra các bài toán nan giải cho nhiều nước khác. Làm sao vận hành một doanh nghiệp thành công và đóng góp có hiệu quả vào nền kinh tế thế giới, với đặc điểm vừa liên thuộc (interdependence) vừa triệt tiêu nhau. Vấn đề không phải chỉ là quản trị nhân lực, mà còn là quản trị hệ thống, các nguồn lực khác nhau, hiểu biết nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng và làm sao biến những nhu cầu đó thành những cơ hội kinh doanh. Người sinh viên tốt nghiệp hôm nay không chỉ hiểu biết về ngành nghề được đào tạo mà còn hiểu biết về xu thế phát triển kinh tế thế giới, khả năng tiếp cận trong hội nhập và phải có đầu óc doanh nhân (entrepreneurship), có tính mạo hiểm, chấp nhận rủi ro, tìm ra những con đường phát triển mới, sáng tạo.

Kỹ năng 9: Kỹ năng quản lý tài chính

Xã hội phát triển, nhiều dịch vụ và nhu cầu mới phát sinh. Đối với cá nhân, kế hoạch quản lý tài chính kéo dài cả đời người, hình thành từ lúc còn đi học đến lúc hưu trí. Do vậy, việc quản lý tài chính phải trở thành một nội dung bắt buộc trong chương trình đào tạo. Kỹ năng quản lý tài chính bao gồm tư duy về kế toán, kiểm toán, xây dựng kế hoạch tài chính, đầu tư, tính toán các cơ hội, rủi ro.

Kỹ năng 10: Kỹ năng ngoại ngữ

Thiếu ngoại ngữ có nghĩa là cơ hội tìm việc sẽ kém đi, hiệu quả làm việc sẽ giảm xuống và hội nhập trong thế yếu. Hơn bao giờ hết, ngoại ngữ đang trở thành một vũ khí quan trọng để dành lấy thị trường. Do đặc thù phát triển, tiếng Anh trở thành ngoại ngữ chính trong khoa học, giáo dục, giao lưu văn hóa, hàng hóa tiêu dùng. Vấn đề là nắm bắt các thuật ngữ cần thiết và sử dụng hiệu quả trong giao tiếp (kể cả viết và nói).